BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 52 /2026/TT-BGDĐT	*Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2026*

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
CỔNG THÔNG TIN TUYỂN SINH

THÔNG TƯ

Quy định về liên thông giữa trung học nghề, trung cấp, cao đẳng và đại học

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019, được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật Giáo dục số 123/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 125/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 37/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 1981/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Khung cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Đại học;

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư quy định về liên thông giữa trung học nghề, trung cấp, cao đẳng và đại học.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định về đào tạo liên thông giữa trung học nghề, trung cấp, cao đẳng và đại học, bao gồm: nguyên tắc liên thông; hình thức liên thông; chương trình đào tạo; tuyển sinh; tổ chức đào tạo; công nhận kết quả học tập, chuyển đổi tín chỉ và trách nhiệm của các bên liên quan.

2. Thông tư này áp dụng đối với các cơ sở giáo dục thực hiện đào tạo liên thông; người học tham gia đào tạo liên thông; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Công nhận kết quả học tập là việc cơ sở giáo dục đánh giá và công nhận kiến thức, kỹ năng, năng lực, kết quả học tập hoặc kinh nghiệm đã tích lũy của người học để miễn trừ hoặc chuyển đổi một phần yêu cầu học tập của chương trình đào tạo.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
CỔNG THÔNG TIN HỖ TRỢ HSSV KHỞI NGHIỆP

2. Đào tạo liên thông là việc người học sử dụng kết quả học tập đã tích lũy để tiếp tục học tập trong cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo khác nhằm đạt chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

3. Chuyển đổi tín chỉ là việc cơ sở giáo dục xác định giá trị tương đương của kết quả học tập đã được công nhận để thay thế một phần hoặc toàn bộ yêu cầu học tập của chương trình đào tạo.

4. Chuẩn đầu ra tương đương là mức độ đáp ứng tương đương về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm của kết quả học tập đã tích lũy so với yêu cầu của học phần, môn học, mô-đun hoặc chương trình đào tạo được xem xét công nhận.

5. Kết quả học tập là kiến thức, kỹ năng, năng lực, kết quả học tập hoặc kinh nghiệm đã tích lũy mà người học đạt được sau khi hoàn thành một học phần, môn học, mô-đun, chương trình đào tạo.

6. Miễn trừ học phần, môn học, mô-đun là việc người học không phải học hoặc tham gia đánh giá học phần, môn học, mô-đun đã được công nhận đáp ứng chuẩn đầu ra tương đương theo quy định của cơ sở giáo dục.

Điều 3. Nguyên tắc liên thông

1. Bảo đảm tính liên thông, kế thừa và thống nhất trong hệ thống giáo dục quốc dân; tạo điều kiện để người học được chuyển tiếp giữa các trình độ, chương trình giáo dục phù hợp với Khung trình độ quốc gia Việt Nam và thúc đẩy học tập suốt đời, nâng cao trình độ, chuyển đổi nghề nghiệp và phát triển nguồn nhân lực.

2. Bảo đảm chất lượng đào tạo và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo ở trình độ tương ứng; người học liên thông được áp dụng thống nhất điều kiện học tập, kiểm tra, đánh giá, công nhận tốt nghiệp và cấp văn bằng như đối với người học khác cùng chương trình đào tạo và hình thức đào tạo.

3. Bảo đảm công bằng, minh bạch và bình đẳng trong tiếp cận cơ hội học tập, tuyển sinh, công nhận kết quả học tập và tổ chức đào tạo liên thông đối với người học.

4. Thủ trưởng cơ sở giáo dục có trách nhiệm công nhận kết quả học tập đã tích lũy của người học nếu đáp ứng chuẩn đầu ra tương đương của chương trình đào tạo khác hoặc trình độ khác mà người học theo học; không yêu cầu người học học lại các nội dung đã được công nhận, trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định khác và để đảm bảo khối lượng học tập tối thiểu tại cơ sở cấp bằng theo quy định tại khoản 5 Điều 8 của Thông tư này.

5. Đối với ngành, lĩnh vực đào tạo mà pháp luật chuyên ngành có quy định về tuyển sinh, tổ chức đào tạo, công nhận kết quả học tập, cấp văn bằng hoặc các nội dung khác liên quan đến đào tạo liên thông thì thực hiện theo quy

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
CỔNG THÔNG TIN TUYỂN SINH

định của pháp luật chuyên ngành; đối với các nội dung pháp luật chuyên ngành không quy định thì thực hiện theo Thông tư này.

Điều 4. Hình thức liên thông

1. Liên thông giữa các trình độ đào tạo, trong đó người học sử dụng kết quả học tập đã tích lũy để tiếp tục học tập ở trình độ đào tạo khác nhằm đạt chuẩn đầu ra và đáp ứng điều kiện tốt nghiệp của chương trình đào tạo.

2. Liên thông trong cùng trình độ đào tạo, trong đó người học sử dụng kết quả học tập đã tích lũy để học tập và hoàn thành chương trình đào tạo khác trong cùng trình độ đào tạo.

Điều 5. Chương trình đào tạo

1. Chương trình đào tạo áp dụng đối với người học liên thông là chương trình đào tạo hiện hành của trình độ đào tạo tương ứng do cơ sở giáo dục ban hành và tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Khối lượng học tập thực tế của người học liên thông được xác định trên cơ sở kết quả công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ; người học phải hoàn thành các học phần, môn học, mô-đun và yêu cầu học tập còn lại để đáp ứng chuẩn đầu ra và điều kiện tốt nghiệp của chương trình đào tạo.

Điều 6. Tuyển sinh đào tạo liên thông

1. Tuyển sinh đào tạo liên thông được thực hiện theo quy chế tuyển sinh hiện hành đối với trình độ đào tạo tương ứng và quy định tại Thông tư này.

2. Người dự tuyển đào tạo liên thông phải đáp ứng điều kiện dự tuyển, ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào và yêu cầu của chương trình đào tạo theo quy định của pháp luật; có văn bằng hoặc các điều kiện đầu vào khác theo quy định của chương trình đào tạo.

3. Số lượng tuyển sinh đào tạo liên thông được tính trong tổng số lượng tuyển sinh của chương trình đào tạo tương ứng và được xác định theo quy định hiện hành.

4. Đối với ngành đào tạo giáo viên, ngành thuộc lĩnh vực sức khỏe có cấp giấy phép hành nghề, lĩnh vực pháp luật, quốc phòng, an ninh và các ngành, lĩnh vực đào tạo đặc thù khác, việc tuyển sinh đào tạo liên thông thực hiện theo quy định tại Điều này và khoản 5 Điều 3 của Thông tư này.

Điều 7. Tổ chức đào tạo liên thông

1. Đào tạo liên thông được tổ chức theo quy chế đào tạo hiện hành với hình thức đào tạo tương ứng và các quy định tại Thông tư này.

2. Cơ sở giáo dục xác định lộ trình học tập phù hợp cho người học trên cơ sở kết quả học tập được công nhận, chuyển đổi, bảo đảm đáp ứng chuẩn đầu ra, điều kiện tốt nghiệp của chương trình đào tạo.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
CỔNG THÔNG TIN TUYỂN SINH

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
CỔNG THÔNG TIN TUYỂN SINH

3. Đối với đào tạo liên thông lên trình độ đại học các ngành thuộc lĩnh vực sức khỏe, cơ sở giáo dục đại học chỉ được tổ chức đào tạo liên thông đối với ngành đào tạo đã có ít nhất một khóa sinh viên trình độ đại học hình thức chính quy đã tốt nghiệp. Cơ sở giáo dục không tổ chức đào tạo liên thông theo hình thức đào tạo thường xuyên đối với các ngành Y khoa, Y học cổ truyền, Y học dự phòng, Răng Hàm Mặt, Dược học.

Điều 8. Công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ

1. Kết quả học tập được xem xét công nhận bao gồm học phần, môn học, mô-đun, chứng chỉ giáo dục đại học mà người học đã hoàn thành tại cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật hoặc kết quả học tập trong chương trình đào tạo nước ngoài được công nhận theo quy định của pháp luật; trường hợp kết quả học tập được tích lũy thông qua chứng chỉ giáo dục đại học thì việc xem xét công nhận được thực hiện trên cơ sở đối sánh chuẩn đầu ra, nội dung, khối lượng học tập và yêu cầu của chương trình đào tạo.

2. Chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia, chứng chỉ giáo dục đại học và các kết quả học tập khác được cấp hoặc công nhận theo quy định của pháp luật có thể được sử dụng làm căn cứ để xem xét công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ ở từng trình độ tương ứng. Việc công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ được thực hiện theo quy định nội bộ của cơ sở giáo dục trên cơ sở đối sánh chuẩn đầu ra, nội dung và khối lượng học tập, phương pháp và kết quả đánh giá, mức độ đạt được của người học và các yêu cầu của chương trình đào tạo.

3. Cơ sở giáo dục quy định nội bộ tiêu chí, điều kiện và quy trình xem xét công nhận kết quả học tập được tích lũy; bảo đảm phù hợp với chuẩn đầu ra, yêu cầu của chương trình đào tạo, chất lượng đào tạo và trách nhiệm giải trình.

4. Trên cơ sở kết quả công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ, cơ sở giáo dục quyết định khối lượng học tập được công nhận, các yêu cầu học tập bổ sung (nếu có). Kết quả học tập được công nhận phải được thể hiện rõ trong hồ sơ học tập của người học theo quy định của cơ sở giáo dục.

5. Cơ sở giáo dục quy định khối lượng học tập tối thiểu mà người học phải hoàn thành tại cơ sở cấp bằng, nhưng không thấp hơn 50% tổng khối lượng của chương trình đào tạo cấp bằng; hoặc có thể quy định tỷ lệ cao hơn tùy theo yêu cầu của cơ sở giáo dục. Việc xác định khối lượng học tập tối thiểu phải bảo đảm đáp ứng chuẩn đầu ra, điều kiện tốt nghiệp, chất lượng đào tạo, và phải được cơ sở giáo dục giải trình và công khai, minh bạch.

6. Cơ sở giáo dục được ký kết thỏa thuận công nhận lẫn nhau về kết quả học tập, tín chỉ, học phần, môn học, mô-đun hoặc chứng chỉ giáo dục đại học trên cơ sở bảo đảm chuẩn đầu ra, chất lượng đào tạo và trách nhiệm giải trình.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
CỔNG THÔNG TIN HỖ TRỢ HSSV KHỞI NGHIỆP

Việc công nhận lẫn nhau phải được thực hiện trên cơ sở dữ liệu học tập có thể xác thực, bảo đảm tính đầy đủ, chính xác, khả năng truy xuất và chia sẻ thông tin giữa các cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật; hồ sơ, dữ liệu liên quan phải được lưu trữ, công khai theo quy định và sẵn sàng phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm định chất lượng và hậu kiểm của cơ quan có thẩm quyền.

7. Đối với ngành đào tạo thuộc lĩnh vực sức khỏe có cấp giấy phép hành nghề không thuộc các ngành quy định tại khoản 3 Điều 7 Thông tư này, việc liên thông và công nhận kết quả học tập phải thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành; không công nhận kết quả học tập từ chương trình ngoài lĩnh vực sức khỏe để thay thế các học phần chuyên môn cốt lõi.

8. Người học đã hoàn thành các học phần, môn học giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng - an ninh được cơ sở giáo dục xem xét công nhận, miễn trừ hoặc chuyển đổi thành tín chỉ theo quy định của pháp luật.

9. Cơ sở giáo dục thành lập Hội đồng đánh giá và công nhận kết quả học tập theo quy định nội bộ. Thành viên Hội đồng phải có chuyên môn phù hợp với lĩnh vực được xem xét công nhận hoặc có kinh nghiệm trong quản lý đào tạo trình độ tương ứng.

Điều 9. Trách nhiệm của cơ sở giáo dục

1. Ban hành, công khai và tổ chức thực hiện quy định nội bộ về đào tạo liên thông phù hợp với quy định của Thông tư này và các quy định của pháp luật có liên quan. Quy định nội bộ phải quy định rõ điều kiện dự tuyển; quy trình tuyển sinh; nguyên tắc, tiêu chí, quy trình công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ; nguyên tắc làm việc, thành phần, nhiệm vụ của Hội đồng đánh giá và công nhận kết quả học tập; trình tự, thủ tục giải quyết kiến nghị, khiếu nại, thu hồi kết quả công nhận, trong đó quy định căn cứ, thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quyền giải trình, khiếu nại của người học và trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân có liên quan.

2. Công khai trên trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục các nội dung về đào tạo liên thông, bao gồm: quy định nội bộ; đối tượng và điều kiện dự tuyển; phương thức tuyển sinh; tiêu chí, quy trình công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ; thời hạn giải quyết hồ sơ; các quyền và nghĩa vụ của người học; các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức tư vấn, hướng dẫn người học xây dựng lộ trình học tập phù hợp trên cơ sở kết quả học tập đã được công nhận; bảo đảm việc công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ được thực hiện công bằng, khách quan, minh bạch và đúng quy định.

4. Quản lý, lưu trữ đầy đủ hồ sơ tuyển sinh, hồ sơ công nhận kết quả học tập, chuyển đổi tín chỉ, quyết định của Hội đồng đánh giá và công nhận kết quả

Thông tin Tuyển Sinh

học tập cùng các tài liệu, minh chứng có liên quan theo quy định của pháp luật về lưu trữ, số hóa hồ sơ và cập nhật dữ liệu theo quy định của pháp luật bảo đảm tính đầy đủ, chính xác, khả năng tra cứu, xác thực, chia sẻ thông tin phục vụ công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra; việc quản lý, lưu trữ và khai thác dữ liệu phải tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân, lưu trữ và các quy định khác của pháp luật liên quan, cập nhật đầy đủ dữ liệu người học trên hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành về giáo dục đại học (HEMIS).

5. Thiết lập cơ chế tiếp nhận, giải quyết kiến nghị, khiếu nại, đề nghị rà soát của người học liên quan đến tuyển sinh, công nhận kết quả học tập, chuyển đổi tín chỉ và các nội dung khác của đào tạo liên thông; bảo đảm việc giải quyết khách quan, minh bạch, đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

6. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc tuyển sinh, tổ chức đào tạo, công nhận kết quả học tập, chuyển đổi tín chỉ và cấp văn bằng đối với người học liên thông; thực hiện tự kiểm tra, cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu, dữ liệu và giải trình theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra.

Điều 10. Điều khoản chuyển tiếp

1. Người học đã trúng tuyển theo Thông báo tuyển sinh hoặc đang học chương trình đào tạo liên thông trước ngày Thông tư này có hiệu lực thì được tiếp tục thực hiện theo quy định tại thời điểm tuyển sinh và quy định nội bộ của cơ sở giáo dục cho đến khi người học hoàn thành chương trình đào tạo hoặc hết thời gian đào tạo tối đa theo quy chế đào tạo và quy định của cơ sở giáo dục.

2. Đối với các chương trình đào tạo liên thông được tổ chức theo Thông tư số 27/2017/TT-BLĐTBXH trước ngày Thông tư này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện theo quy định tại thời điểm tuyển sinh cho đến khi người học hoàn thành chương trình đào tạo hoặc hết thời gian đào tạo tối đa theo quy chế đào tạo và quy định của cơ sở giáo dục.

3. Đối với hồ sơ đề nghị công nhận kết quả học tập, chuyển đổi tín chỉ đã được cơ sở giáo dục tiếp nhận trước ngày Thông tư này có hiệu lực nhưng chưa có quyết định công nhận thì cơ sở giáo dục được tiếp tục xem xét, giải quyết theo quy định của Thông tư này nếu không làm giảm quyền lợi của người học; trường hợp việc áp dụng quy định tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ có lợi hơn cho người học thì được tiếp tục thực hiện theo quy định đó.

Điều 11. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 8 năm 2026.

Kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, các quy định về đào tạo liên thông giữa các trình độ trong giáo dục nghề nghiệp tại Thông tư số 27/2017/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 9 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hết hiệu lực thi hành.

Đăng ký Tuyển Sinh

Điều 12. Trách nhiệm thi hành

Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Lê Quân

Nơi nhận:
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban VH&XH của Quốc hội;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức THPL (Bộ Tư pháp);
- Hội đồng Quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực;
- Các Thứ trưởng Bộ GDĐT;
- Như Điều 12;
- Công báo: Cổng PLQG, CSDLQG về VBQPPL; Cổng TTĐT Chính phủ, Cổng TTĐT Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, PC, GDĐH.

Đăng ký Tuyển Sinh

Thông tin Tuyển Sinh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
CỔNG THÔNG TIN TUYỂN SINH

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
CỔNG THÔNG TIN HỖ TRỢ HSSV KHỞI NGHIỆP